

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022 - 2023

Căn cứ Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022 - 2023;

Căn cứ Công văn số 4088/BGDĐT-GDTH ngày 25/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022 - 2023;

Căn cứ Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Thực hiện công văn số 3159/SGDDT-GDTH của Sở GDĐT TP.HCM về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022 – 2023;

Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 3 hướng dẫn các trường tiểu học thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 – 2023 như sau:

CHỈ TIÊU

1. Huy động 100% trẻ 6 tuổi vào Lớp 1.
2. 100% học sinh được học 02 buổi/ngày; học sinh được giáo viên hướng dẫn tự học tại lớp, không giao bài tập về nhà.
3. 100% học sinh Lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.
4. 100% học sinh từ 6 tuổi được học ngoại ngữ (Không kể học sinh học hòa nhập).
5. 100% học sinh được học Tiếng Anh với đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.
6. 100% học sinh khối lớp 3, 4, 5 được học Tin học; học sinh tích cực tham gia các cuộc thi trên Internet, hội thi “Tài năng tin học”.
7. Phần đầu đạt 10% tỉ trọng tối thiểu nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến.

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và Kế hoạch tổng thể của ngành Giáo dục Thành phố thích ứng với tình hình dịch Covid-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ đề năm 2022 của Thành phố *“Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng chính quyền đô thị, cải thiện môi trường đầu tư, đồng hành cùng doanh nghiệp”* và chủ đề năm học 2022 - 2023 của ngành giáo dục và đào tạo thành phố ***“đoàn kết, nỗ lực vượt khó khăn, đổi mới sáng tạo, củng cố, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo”***.

- Thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018 – CT GDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 4, lớp 5; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương; chủ động triển khai nội dung giáo dục STEM cấp tiểu học; tăng cường huy động nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông, chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 4 trong năm học 2023 - 2024 nhất là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và môn Tin học; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 4 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CT GDPT 2018; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất

học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”, đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học trực tuyến, trên truyền hình và kiểm tra, đánh giá; xây dựng Thư viện số.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019 - 2025; triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”; Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030”.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương, đơn vị.

- Nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia. Tiếp tục mở rộng mô hình trường học chất lượng cao “trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục.

- Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT.

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá.

- Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục.

- Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.
- Thực hiện đa dạng hóa các mô hình tổ chức dạy học.
- củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.
- Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục.
- Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tiếp tục thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học trong phòng, chống dịch bệnh, thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục.

Chuẩn bị tốt các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh trên cơ sở hướng dẫn của ngành Y tế và ngành Giáo dục; nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học; duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý.

Rà soát việc tiêm ngừa vắc xin cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; vận động khuyến khích học sinh tiêm ngừa vắc xin, đảm bảo an toàn và miễn dịch cộng đồng khi tổ chức các hoạt động dạy học trực tiếp; có giải pháp hỗ trợ cho đội ngũ và học sinh, chăm lo đời sống cho đội ngũ, nhất là những thầy cô giáo bị ảnh hưởng sức khỏe do nhiễm bệnh, ảnh hưởng tác động từ dịch bệnh, v.v..

Các trường tiểu học chủ động chuẩn bị sẵn sàng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước để thực hiện hiệu quả, đảm bảo duy trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục theo hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT.

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

Chỉ đạo các trường tiểu học tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT và Công văn số 2037/GDĐT-GDTH ngày 13/7/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp

tiểu học; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học tại từng địa phương cụ thể, bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của mỗi nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch thời gian năm học của địa phương và các chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục; tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; trong điều kiện cho phép tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

Trong trường hợp phải dạy học trên internet, các cơ sở giáo dục tổ chức dạy học qua truyền hình, dạy học trực tuyến và thực hiện công văn số 3969/BGDĐT-GDTH và vận dụng hợp lý hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo Công văn số 1125/BGDĐT-GDTH ngày 31/3/2020 và công văn số 2440/SGDĐT để điều chỉnh, thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn học, thực hiện tinh giản và dạy học các nội dung cốt lõi cho phù hợp. đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh.

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Đối với lớp 1, lớp 2 và lớp 3:

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

- Phân đầu đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; phân đầu đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện Quyết định số 1188/QĐ-UBND và Quyết định số 2361/QĐ-UBND để đảm bảo danh mục sách giáo khoa lớp 1, lớp 2 được sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021 – 2022 và lớp 3 từ năm học 2022 – 2023 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương. Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục và chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tiễn của từng lớp, chia yêu cầu cần đạt thành nhiều “chặng”, cân nhắc giảm yêu cầu cần đạt, đặc biệt ở những địa bàn học sinh gặp khó khăn trong học tập, nhất là giai đoạn đầu năm học; điều chỉnh theo hướng kéo giãn nội dung, phân phối thời lượng hợp lý cho giai đoạn làm quen, nhất là khi dạy học âm chữ, học vần mới; giảm thời lượng luyện tập tổng hợp; điều chỉnh, phân phối thời lượng hợp lý cho từng chủ đề, từng bài học, từng hoạt động, phù hợp với hình thức học tập phát huy năng lực, phẩm chất cho học sinh.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học thực hiện chương trình giáo dục phổ thông, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp

xếp một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỉ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí, rèn luyện năng khiếu sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Đối với lớp 4 và lớp 5:

- Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, giao quyền chủ động cho các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học,

giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất, phần đầu đảm bảo tỉ lệ 01 phòng học/lớp, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu, đảm bảo tỉ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh.

- Tiếp tục tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT.

2.3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình cấp tiểu học.

2.3.1. Dạy học ngoại ngữ

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025.

- Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CT GDPT 2018 theo Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT và Công văn 2847/GDĐT-TH ngày 08/9/2020 của Sở GDĐT. Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học bắt buộc theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học từ lớp 3. Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh theo Đề án của Thành phố và Dạy học các môn Toán, Khoa học, Tiếng Anh tích hợp chương trình

Anh và Việt Nam (Tiếng Anh Tích hợp); Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học đối với học sinh lớp 4 và lớp 5; tăng cường tổ chức dạy Tiếng Anh ít nhất 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 4, lớp 5 (đặc biệt ở lớp 5), khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo CT GDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới.

- Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể: đối với lớp 1, lớp 2 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT ban hành và Quyết định số 1188/QĐ-UBND; Quyết định số 2361/QĐ-UBND đối với lớp 3; riêng lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần có đủ cả bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định.

- Dạy học các ngoại ngữ ngoài Tiếng Anh:

Tiếp tục tổ chức thực hiện chương trình song ngữ tiếng Pháp theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT (Trường Tiểu học Lương Định Của)

2.3.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

Chỉ đạo các trường xây dựng kế hoạch chiến lược và kế hoạch từng năm để triển khai thực hiện đề án Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”; kế hoạch số 2751/KH-SGDĐT ngày 13 tháng 10 năm 2021 của SGDĐT về Kế hoạch tổ chức bồi dưỡng môn Tin học và Công nghệ cấp Tiểu học cho CBQL và GV năm 2021; tổ chức dạy học tin học ở tiểu học theo hướng dẫn tại công văn số 2057/SGDĐT-GDTH về hướng dẫn tổ chức dạy học tin học theo chuẩn quốc tế kể từ năm học 2021-2022 đối với cấp tiểu học.

Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học, đảm bảo 100% học sinh lớp 3 được học tin học; tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và đẩy mạnh tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn theo CT GDPT 2006. Có các giải pháp phù hợp để tăng số lượng trường, lớp, học sinh lớp 4, lớp 5 (đặc biệt đối với lớp 5) được học môn Tin học tự chọn theo CT GDPT 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong CT GDPT 2018 một cách

linh hoạt, phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi, tâm thế sẵn sàng cho học sinh lên lớp 6 học môn Tin học theo CT GDPT 2018.

Tổ chức hiệu quả dạy học môn Tin học theo quy định trong chương trình và thực hiện các giải pháp phù hợp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học, hoạt động giáo dục STEM tiếp cận công nghệ số nhằm phát triển tư duy khoa học máy tính, các năng lực đặc thù: năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ và năng lực tin học cho học sinh tiểu học.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học. Thực hiện các giải pháp phù hợp đảm bảo học sinh ở tất cả các điểm trường đều được học môn Tin học khi thực hiện CT GDPT 2018.

Phối hợp xây dựng Chuẩn kiến thức, kỹ năng Tin học của giáo viên, học sinh và chuẩn cấu hình máy tính, các trang thiết bị phòng máy vi tính của trường phổ thông nhằm đáp ứng yêu cầu dạy – học Tin học theo các chuẩn Quốc tế; xây dựng, triển khai và giới thiệu các công cụ dạy học qua internet, các công cụ mô phỏng đánh giá, kiểm tra hỗ trợ hoạt động dạy Tin học theo chuẩn Quốc tế.

Khuyến khích các trường Tiểu học dạy Tin học theo chuẩn quốc tế phù hợp quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đạt mục tiêu theo tiến độ của Đề án; phối hợp với các đơn vị được ủy quyền tham mưu tổ chức thi nhằm khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh tham gia các kỳ thi chứng chỉ Tin học quốc tế.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học Tiếng Anh, Tin học.

2.3.3. Đối với lớp 1, lớp 2:

Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT và các văn bản liên quan; thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học, tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học.

2.3.4. Đối với lớp 3:

Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học cho 100% học sinh lớp 3 từ năm học 2022-2023 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ

thông 2018; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình thực tế theo hướng dẫn tại Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và các văn bản liên quan.

Thực hiện phương án tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đối với các cơ sở giáo dục Tiểu học có nhiều điểm trường (phòng học có thiết bị nghe, nhìn, thiết bị kết nối internet); xây dựng mô hình dạy học trực tiếp kết hợp trực tuyến (học tập trực tiếp qua lớp học ảo, một giáo viên tại một thời điểm có thể dạy cho nhiều hơn một lớp học ở những vị trí địa lý khác nhau); tập huấn, hướng dẫn giáo viên để thực hiện phương án dạy học linh hoạt tại các trường, điểm trường không thể bố trí giáo viên dạy học trực tiếp môn Tiếng Anh, môn Tin học. Xây dựng kế hoạch khai thác, sử dụng hiệu quả các phòng học bộ môn theo hình thức liên trường, liên cấp học đối với các tiết học thực hành bảo đảm thuận lợi, khả thi, an toàn trong tổ chức hoạt động dạy học; xây dựng ngân hàng máy tính, thiết bị dạy học dùng chung để bảo đảm điều kiện tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học tại các trường, điểm trường theo quy định.

Thực hiện phương án bố trí giáo viên linh hoạt, hợp lý, hiệu quả bảo đảm tổ chức dạy học được môn Tiếng Anh, môn Tin học theo quy định ở tất cả các cơ sở giáo dục thực hiện chương trình giáo dục Tiểu học trên địa bàn; thực hiện điều động giáo viên dạy liên trường trong cùng cấp học, biệt phái, điều động giáo viên môn Tiếng Anh, môn Tin học cấp trung học cơ sở theo thẩm quyền quản lý tham gia giảng dạy tại các trường Tiểu học (*sau khi đã được tập huấn, bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy, chương trình, SGK môn Tiếng Anh, môn Tin học cấp Tiểu học*); thực hiện quản lý, đánh giá giáo viên, có phương án hỗ trợ, đảm bảo quyền lợi cho giáo viên được điều động, biệt phái dạy liên trường, liên cấp học phù hợp với thực tế của địa phương và bảo đảm đúng quy định.

Đối với các cơ sở giáo dục gặp khó khăn trong việc bố trí giáo viên, cần xây dựng kế hoạch thực hiện môn học linh hoạt, phù hợp, sắp xếp thời khóa biểu khoa học để thực hiện phương án giáo viên dạy liên trường, dạy tại nhiều điểm trường; xây dựng phương án dạy học trực tiếp kết hợp với trực tuyến khi đảm bảo các yêu cầu về cơ sở vật chất, thiết bị, đường truyền và có giáo viên trợ giảng, phụ trách lớp học tại các điểm cầu; tham mưu các cấp quản lý thực hiện phương án phối hợp với các tổ chức, cá

nhân có chức năng, năng lực cung cấp dịch vụ để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, môn Tin học bảo đảm thực hiện chương trình môn học.

2.3.5. Đối với lớp 4, lớp 5:

Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình thi điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học đối với học sinh lớp 4 và lớp 5; tăng cường tổ chức dạy Tiếng Anh tiết/tuần cho học sinh lớp 4, lớp 5 (đặc biệt ở lớp 5), khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới. Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT ban hành; đối với lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

- Có các giải pháp phù hợp để tăng số lượng trường, lớp, học sinh lớp 4, lớp 5 (đặc biệt đối với lớp 5) được học môn Tin học tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong CTGDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi, tâm thế sẵn sàng cho học sinh lên lớp 6 học môn Tin học theo CT GDPT 2018. Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

2.4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018

Chỉ đạo các trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số **3036/BGDĐT-GDTH** ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng kế hoạch, cần chú ý lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

Tài liệu giáo dục địa phương Thành phố Hồ Chí Minh Lớp 1, Lớp 2 , Lớp 3 được thiết kế các chuỗi hoạt động theo hướng mở để học sinh khám phá, trải nghiệm, chủ động trong hoạt động học. Khai thác các chủ đề có nội dung được thiết kế theo hướng mở, linh hoạt để Nhà trường chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện lồng ghép, tích hợp một hoạt động bất kì trong một chủ đề nào đó với hoạt động trải nghiệm/các môn học khác; có thể điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện của các đơn vị khác nhau; phù hợp với khả năng của giáo viên, với các nhóm đối tượng học sinh và thực tiễn dạy học ở nhà trường. Những câu hỏi luôn có tính mở, không áp đặt mà giúp học sinh suy nghĩ, tối ưu hoá vốn sống và trải nghiệm cá nhân để giải quyết nhiệm vụ học tập; học sinh được thực làm, được trực tiếp trao đổi và chia sẻ, được trải nghiệm và giao tiếp,... Hình ảnh, nội dung vừa bình dị, đặc trưng vừa mang đậm bản sắc con người và vùng đất Thành phố Hồ Chí Minh để hấp dẫn và luôn gợi dẫn các em tiếp tục khám phá nhiều hơn những vẻ đẹp của quê hương, qua đó bồi dưỡng tình yêu quê hương đất nước cho học sinh.

2.5. Triển khai giáo dục STEM

Các trường tiểu học chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng CT GDPT 2018 phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng đáp ứng của các cơ sở giáo dục. Chuẩn bị các điều kiện thực hiện thí điểm, triển khai theo Công văn số 2918/BGDĐT-GDTH ngày 08/7/2022 về việc triển khai thí điểm giáo dục STEM cấp tiểu học. Khuyến khích các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch nhà trường có tổ chức hoạt động giáo dục STEM sau các giờ học chương trình chính khoá.

Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung khoa học, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, giáo dục các kĩ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

3. Tiếp tục nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá.

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức

thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; vận dụng phương pháp “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học; tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Tiếp tục phát huy và nâng cao chất lượng hoạt động của các cụm chuyên môn trong công tác bồi dưỡng nâng cao tay nghề cho đội ngũ giáo viên, hỗ trợ giáo viên thực hiện chương trình sách giáo khoa lớp 1, 2, 3.

Chú trọng giáo dục phẩm chất, kĩ năng để hội nhập cho học sinh. Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp ngay từ cấp Tiểu học. Đẩy mạnh việc học sinh tiểu học nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi để đưa vào thực tế cuộc sống và trải nghiệm.

Tiếp tục triển khai thực hiện các chuyên đề, mô hình thí điểm dạy học mà Thành phố đã triển khai trong các năm qua.

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Đối với học sinh lớp 4, lớp 5 tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kì cho các môn học theo CTGDPT 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kì đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2022-2023.

Đối với môn Tin học và Công nghệ thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập, theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ; thực hiện điều chỉnh mẫu học bạ và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá hai môn học này theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tiếp tục tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 3 làm cơ sở để đánh giá năng lực, phẩm chất của học sinh, điều chỉnh kịp thời việc giảng dạy và đánh giá học sinh khi thực hiện CT GDPT 2018.

4. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục.

4.1. Quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục

- Tiếp tục thực hiện Quyết định 02/2003/QĐ-UB ngày 03/01/2003 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt quy hoạch phát triển mạng lưới trường học ngành giáo dục và đào tạo thành phố đến năm 2020, tham mưu Ủy ban nhân dân Quận 3 đã ban hành Quyết định số 718/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2009 về phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết mạng lưới trường học trên địa bàn Quận 3 đến năm 2020, và thực hiện theo Quyết định số 1043/UBND-VX ngày 27/4/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của Quận 3

- Phối hợp trong công tác rà soát tiến độ các dự án xây dựng trường học để đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường học trên địa bàn, đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu chỗ học cho con em nhân dân trên địa bàn quận.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo, chính quyền địa phương trong việc quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục một cách phù hợp đảm bảo đầy đủ các lớp học theo đúng quy định nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân.

- Các đơn vị ưu tiên đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tối thiểu

phục vụ việc dạy học, và hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, để không em nào vì điều kiện kinh tế mà không thể đến trường.

- Cơ sở vật chất được quan tâm và đầu tư xây dựng; sửa chữa bàn ghế học sinh hư gãy; sắp xếp lại các tủ, đồ dùng trong lớp, trong phòng làm việc gọn gàng, ngăn nắp; bố trí đồ dùng bán trú hợp lý, thẩm mỹ, an toàn... đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giảng dạy 2 buổi/ ngày.

- Tiếp tục rà soát trang thiết bị dạy học, thực hiện công tác xã hội hóa, đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” ban hành theo Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ (Đề án 1373) và Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 (Chỉ thị 14).

Đẩy mạnh công tác xóa mù chữ với kết quả bền vững và đảm bảo chất lượng. Kiểm tra và công nhận đơn vị cấp xã đạt chuẩn xóa mù chữ. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác xóa mù chữ theo hướng dẫn tại công văn số 4934/BGDĐT-GDTrX ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Bộ GD&ĐT về việc nâng cao chất lượng học xóa mù chữ, củng cố kết quả biết chữ, hạn chế tái mù chữ.

Đổi mới hình thức khảo sát, điều tra nhu cầu học tập của người dân, đẩy mạnh việc sử dụng phiếu điều tra điện tử và trực tuyến trong thu thập thông tin về nhu cầu, nguyện vọng học tập của người dân. Xây dựng kế hoạch hoạt động của trung tâm phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong nền kinh tế số, xã hội số và phát triển các mô hình học tập trong cộng đồng; xây dựng kế hoạch với nội dung, hình thức thiết thực để tổ chức hiệu quả Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2022 và Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam.

Phối hợp với Hội khuyến học tổ chức kiểm tra, đánh giá, công nhận danh hiệu “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập” theo Thông tư số 44/2014/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã và Thông tư số

22/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá, xếp loại “Đơn vị học tập”.

4.2. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với lãnh đạo quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng và chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tạo nền tảng vững chắc thực hiện thành công CT GDPT 2018. Thực hiện công tác chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; xây dựng mô hình trường tiểu học thật sự tiêu biểu, điển hình từ đó rút kinh nghiệm để nhân rộng.

Tiếp tục thực hiện Quyết định 07/2022/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 18/3/2022 về Ban hành tiêu chí công nhận trường thực hiện chương trình chất lượng cao “Trường tiên tiến, hội nhập quốc tế” tại Thành phố Hồ Chí Minh.

4.3. Xây dựng trường học hạnh phúc

Đẩy mạnh triết lý giáo dục 5H của Ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 3: Hạnh – Học – Hỏi – Hiểu – Hành.

Các đơn vị, trường học tích cực triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả những nhiệm vụ liên quan đến việc xây dựng môi trường trường học hạnh phúc; từ nền tảng của phong trào xây dựng “Trường học thân thiện - học sinh tích cực”, từng bước xây dựng “Trường học hạnh phúc” theo từng tiêu chí cụ thể và tổ chức, phối hợp triển khai thực hiện cho phù hợp với điều kiện nhà trường.

Đơn vị, trường học tiếp tục cụ thể hóa nội dung xây dựng “Trường học hạnh

phúc”; mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh xây dựng “Trường học hạnh phúc” bằng những việc làm cụ thể, thiết thực để đổi mới, sáng tạo trong công tác dạy và học, tạo bước chuyển biến mới về nâng cao chất lượng giáo dục. Nội dung cần tập trung trao đổi, định hướng là những thay đổi cụ thể của từng thành viên trong nhà trường để xây dựng “Trường học hạnh phúc”, trong đó nhấn mạnh yêu cầu giáo viên thay đổi trong hành vi ứng xử, trong quản trị cảm xúc khi tiếp xúc với đồng nghiệp, với học sinh, tạo môi trường học đường yêu thương, an toàn, tôn trọng.

Cần triển khai phong trào xây dựng “Trường học hạnh phúc” một cách thiết thực, hạn chế tính hình thức, chú ý lồng ghép với các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành, trọng tâm là cuộc vận động “Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”, “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và “Xây dựng nhà trường văn hóa, nhà giáo mẫu mực, học sinh thanh lịch”

Các trường xây dựng nhiều câu lạc bộ, sân chơi em yêu khoa học và các hội thi để học sinh vừa học được kiến thức khoa học, vừa học được cách vận dụng kiến thức đó vào thực tiễn, hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề, hiểu biết về nguyên lý mà còn có thể thực hành và tạo ra được những sản phẩm trong cuộc sống hằng ngày.

Toàn ngành tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương, đơn vị.

5. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

5.1. Đối với trẻ khuyết tật

Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được giao tiếp, hoạt động cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

Tham mưu với các cấp có thẩm quyền để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các cơ sở giáo dục có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

Bồi dưỡng giáo viên về công tác dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập qua các lớp tập huấn với giảng viên chuyên trách Giáo dục trẻ khuyết tật. Trang bị đầy đủ thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi, học liệu phần mềm dạy học phù hợp. Đặc biệt quan tâm đến học sinh lớp ghép các điểm trường tại những nơi đặc biệt khó khăn. Phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học, đồ chơi trẻ em trong đội ngũ cán bộ giáo viên, học sinh, phụ huynh và nhân dân trên địa bàn. Chú trọng tái sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương.

Tổ chức hội thi cho giáo viên dạy các lớp có học sinh khuyết tật học/hòa nhập; tổ chức các buổi chuyên đề bồi dưỡng về biện pháp giáo dục có hiệu quả trẻ khuyết tật, kiến thức về tâm lí của trẻ hòa nhập trong trường tiểu học,...; đồng thời tăng cường các hoạt động giao lưu, ngoại khóa đặc thù dành cho học sinh học hòa nhập.

Đề nghị Nhà xuất bản hỗ trợ sách giáo khoa lớp 1, lớp 2, lớp 3 cho học sinh các trường chuyên biệt.

5.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá, xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định.

Tham mưu lãnh đạo tiếp tục triển khai, tuyên truyền truyền rộng rãi qua các trang mạng xã hội để huy động các nguồn lực giáo viên, sinh viên sư phạm (trên địa bàn phường) tự nguyện đem kiến thức đến cho các em. Bên cạnh đó cần phối hợp các ban, ngành địa phương để hỗ trợ cho lực lượng giáo dục và bản thân các em học sinh.

6. Thực hiện đa dạng hóa các mô hình tổ chức dạy học.

Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở tiểu học linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và

nhà trường. Khuyến khích các đơn vị có điều kiện tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của địa phương; xây dựng đề án liên kết giáo dục từ đó có thể triển khai giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp theo quy định

Tổ chức các hoạt động giáo dục linh hoạt phù hợp đặc điểm đối tượng học sinh đáp ứng CT GDPT 2018 cấp tiểu học với hình thức tổ chức dạy học/giáo dục đáp ứng năng khiếu, nhu cầu, sở thích phù hợp từng đối tượng học sinh bao gồm những học sinh có sự tương đồng về năng lực học tập, năng khiếu, sở thích...được tổ chức, hướng dẫn thực hiện những nhiệm vụ học tập và giáo dục nói chung để có thể phát huy tối đa năng lực của mỗi cá nhân. Các hoạt động giáo dục được thực hiện bằng các chuyên đề dạy học gắn với thực tiễn cuộc sống, thay đổi không gian lớp học ngoài nhà trường; tại các câu lạc bộ/nhóm/lớp dành cho học sinh yêu thích môn học; dành cho học sinh yêu thích các hoạt động thể thao, nghệ thuật, hoặc dành riêng cho HS cần được củng cố kiến thức để đáp ứng yêu cầu của chương trình; những học sinh cần tư vấn tâm lí; hỗ trợ đặc biệt...Học sinh được hướng dẫn theo tinh thần tự học, sáng tạo, thông minh và có tư duy tốt sẽ được tổ chức các hoạt động phát huy hết các khả năng của từng học sinh. Phát hiện kịp thời và bồi dưỡng, giúp học sinh phát triển năng khiếu; tổ chức phụ đạo cho học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình thư viện điện tử, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, đảm bảo thư viện mang tính kết nối, chia sẻ, lưu trữ tài nguyên học tập và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

7. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

7.1. Nâng cao chất lượng đội ngũ GV và CBQL giáo dục các cấp

- Thực hiện linh hoạt, tuyển dụng, bố trí, sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3. Trong trường hợp chưa thể bố trí đủ giáo viên theo định mức, các trường cần có giải pháp hợp đồng theo Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục và y tế, phù hợp với đặc điểm từng cơ sở giáo dục, từng địa phương để đảm bảo “có học sinh thì phải có giáo viên”.

- Thực hiện các giải pháp để đảm bảo đội ngũ giáo viên Tiếng Anh, Tin học dạy tiểu học lớp 4 từ năm học 2023 - 2024 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT cụ thể: rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy CT GDPT 2018 môn Tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học; xác định lộ trình cụ thể để bố trí đủ giáo viên (tuyển dụng, ký hợp đồng lao động, hợp đồng thỉnh giảng, biệt phái); chủ động nguồn tuyển dụng giáo viên thông qua hình thức đào tạo mới, đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể của từng quận/huyện và thành phố Thủ Đức.

- Phối hợp với các cơ sở đào tạo để đào tạo, bồi dưỡng giáo viên bằng các hình thức khác nhau như: giáo viên dạy các môn học mới, đào tạo văn bằng 2, đào tạo liên thông, đào tạo theo địa chỉ, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người tốt nghiệp đại học chuyên ngành phù hợp muốn trở thành giáo viên để đáp ứng kịp thời nhu cầu, nguồn tuyển dụng giáo viên theo lộ trình thực hiện CT GDPT 2018.

- Xây dựng kế hoạch cho đội ngũ CBQL, GV tập huấn do Sở GDĐT tổ chức thực hiện theo Quyết định số 1064/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Đề án tổ chức tập huấn, bồi dưỡng CT GDPT 2018 và bồi dưỡng giáo viên dạy các môn Tin học và Công nghệ, Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên cho cán bộ quản lý và giáo viên của Thành phố Hồ Chí Minh.

- Chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 3 sẽ thực hiện CT GDPT 2018 từ năm học 2022 - 2023. Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tổ chức bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán để triển khai đại trà cho giáo viên toàn thành phố; đảm bảo 100% cán bộ quản lý, giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng và hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018 đạt kết quả theo quy định; tổ chức bồi dưỡng giáo viên dạy các môn Tin học và Công nghệ.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 4 năm học 2023 - 2024 để tập trung bồi dưỡng.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các chuyên đề dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh (cấp trường, quận và cụm chuyên môn thành phố).

- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp quận năm học 2022 – 2023 theo hướng dẫn tại Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT.

- Đối với các trường liên cấp Tiểu học - THCS cần thực hiện biên chế cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo cơ cấu, thành phần, số lượng theo các quy định hiện hành, trong đó bố trí giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp đảm nhiệm dạy học phù hợp cho từng cấp học và phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

7.2.Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Triển khai hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025, trong đó tập trung giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu phòng học, phòng học bộ môn, nhà vệ sinh và công trình nước sạch trong các cơ sở giáo dục, đầu tư xây dựng phòng học để thay thế phòng học tạm thời, phòng học bán kiên cố đã hết niên hạn sử dụng, phòng học nhờ, mượn, thuê.

Phòng GDĐT tham mưu lãnh đạo có sự đột phá và đẩy nhanh hơn nữa tiến độ xây dựng trường lớp đối với các khu vực có dân số tăng nhanh để đảm bảo đủ lớp cho việc thực hiện dạy học 02 buổi/ngày; cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT; chỉ đạo các nhà trường sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kiên quyết không để tình trạng *“thiết bị đến trường mà không ra lớp”*; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện CT GDPT 2018 theo lộ trình quy định; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025 theo công văn số 1188/SGDĐT-KHTC ngày 20/4/2022 về tăng cường thực hiện hiệu quả hiện Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2021 - 2025.

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và đào tạo, đa dạng hóa loại hình trường, khuyến khích phát triển hệ thống giáo dục ngoài công lập. Phát triển và nâng cao chất lượng các dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội về giáo dục chất

lượng cao ở khu vực đô thị. Thực hiện các chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động đảm bảo về cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, máy móc, thiết bị phục vụ dạy và học.

Phối hợp với các Phòng ban chức năng có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về niêm yết, công khai thông tin về giá vật tư, thiết bị giáo dục, sách giáo khoa trên địa bàn bảo đảm công khai, minh bạch theo đúng quy định của Luật giá và các văn bản có liên quan.

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình Thư viện số, Thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

7.3. Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa

- Tham mưu lãnh đạo tổ chức thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 và trang bị sách giáo khoa trong trường tiểu học theo quy định, trong đó cần đặc biệt quan tâm ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa.

- Xây dựng kế hoạch hướng dẫn các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện đề xuất lựa chọn sách giáo khoa; tham mưu công tác tổ chức và các điều kiện đảm bảo cho Hội đồng chọn lựa sách giáo khoa thực hiện nhiệm vụ, báo cáo Sở GDĐT về kết quả thực hiện.

- Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch, tổ chức thảo luận và đề xuất chọn sách giáo khoa theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý giáo dục; thực hiện báo cáo kết quả đúng tiến độ, đồng thời lưu giữ hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa cấp trường theo quy định.

- Tổ chức giám sát, quản lý và đảm bảo giáo viên được bồi dưỡng hiệu quả, đảm bảo chất lượng các quy trình và hoàn thành các yêu cầu của đợt bồi dưỡng. Không bố trí lớp cho giáo viên không tham gia bồi dưỡng hoặc không đạt được mức đánh giá theo yêu cầu.

- Phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa. Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; học sinh hộ nghèo và cận nghèo; huy động các

nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ sách giáo khoa để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

7.4. Phát triển kho học liệu bài giảng minh họa, học liệu điện tử

Khuyến khích giáo viên khai thác sử dụng và tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử trên cơ sở lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng, giúp các giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy và học các nội dung theo CT GDPT 2018 theo từng khối lớp.

Khuyến khích các cơ sở giáo dục duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị sẵn sàng các phương án phòng khi dịch bệnh diễn biến tiêu cực thông qua hình thức tổ chức dạy học trên truyền hình, dạy học trực tuyến, đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh.

7.5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Toàn ngành tập trung thực hiện kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 (ban hành kèm theo quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24/5/2022 của Sở giáo dục và đào tạo TPHCM).

Các trường xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến ngay từ đầu năm học để ứng phó kịp thời, phù hợp với yêu cầu phòng, chống dịch trong tình hình mới (vừa phòng chống dịch, vừa đảm bảo yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội); đẩy mạnh tổ chức các chuyên đề dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học trực tuyến cho GV.

Ứng dụng tối đa và có chọn lọc CNTT trong quản trị trường học, quản lý điểm số, phục vụ các nhu cầu trong công tác hàng ngày của CBQL, GV, HS, qua đó, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả công tác. Triển khai giải pháp tuyển sinh trực tuyến với các lớp đầu cấp học. Ứng dụng CNTT nhằm đổi mới phương thức tuyển sinh các lớp đầu cấp.

Ứng dụng tối đa CNTT trong các hoạt động quản lý giáo dục, tiến tới thực hiện

đề án xây dựng chính quyền điện tử của Quận 3, trong đó có mảng giáo dục thông minh, giáo dục số. Chỉ đạo các trường đẩy mạnh sử dụng chữ ký số trong các hoạt động hằng ngày; tổ chức họp không giấy, chia sẻ tài nguyên số với nhau trong các hoạt động chuyên môn, các hoạt động hành chính.

Tiếp tục tham gia xây dựng Chính quyền điện tử; rà soát để đơn giản hóa các thủ tục hành chính theo hướng giảm “tiền kiểm” - tăng cường “hậu kiểm”, đẩy mạnh tiến độ tham mưu xây dựng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo quy trình ISO điện tử với các phòng, ban, ngành, chính quyền địa phương và các đơn vị, cơ sở giáo dục; triển khai các công cụ nhằm đảm bảo việc thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt tại 100% các nhà trường, sử dụng thẻ bảo hiểm điện tử VSSID trong GV và HS toàn ngành.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy, học và quản lý giáo dục, quản trị nhà trường, ưu tiên phát triển phong trào dạy học lập trình cơ bản, lập trình tự động hóa (Scratch, Python, Arduino,...), đẩy mạnh hoạt động các câu lạc bộ STEM Robotics trong các trường nhằm tăng cường tư duy logic, tư duy máy tính, tư duy sáng tạo nhằm giải quyết các bài toán trong đời sống thực tiễn.

Toàn ngành đẩy mạnh sử dụng các nguồn học liệu số (hình ảnh, video, 3D, AR, VR, phòng thí nghiệm ảo, bài giảng số...), các phần mềm hỗ trợ dạy học trên máy vi tính, máy tính bảng; các thiết bị dạy học số trong và ngoài lớp học, hướng đến xây dựng lớp học thông minh, trường học thông minh, từng bước đẩy mạnh dạy học và kiểm tra đánh giá trực tuyến; tiếp tục nghiên cứu và áp dụng các giải pháp của Apple và Google trong GDĐT (Microsoft for Education, Apple for Education, Google for Education).

8. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục.

Rà soát các điều kiện đầu tư, các chính sách thuế, chính sách đất đai trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm các thủ tục không cần thiết, đơn giản hóa quy trình thủ tục cho nhà đầu tư; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm bảo đảm thông tin thông suốt, minh bạch; giải quyết kịp thời những thắc mắc của nhà đầu tư trong quá trình thành lập, hoạt động của các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

Bảo đảm đối xử bình đẳng và tạo môi trường cạnh tranh công bằng, minh bạch; không phân biệt cơ sở giáo dục công lập và cơ sở giáo dục ngoài công lập, người học

đều được tiếp cận cơ hội giáo dục và hưởng lợi từ các chính sách phát triển giáo dục của Đảng và Nhà nước.

Đối với vốn viện trợ ODA: Các cơ sở giáo dục ngoài công lập được tiếp cận, thụ hưởng vốn viện trợ ODA theo quy định của pháp luật liên quan.

Đối với vốn vay nước ngoài (vay ODA, vay ưu đãi): Các cơ sở giáo dục ngoài công lập không thuộc đối tượng được cấp phát từ nguồn vốn vay.

Đối với vốn vay tín dụng trong nước: Các cơ sở giáo dục ngoài công lập được tiếp cận, thụ hưởng nguồn vốn tín dụng trong nước ưu đãi (nếu có).

Tạo điều kiện thuận lợi về thị thực, giấy phép lao động để khuyến khích các nhà trí thức, doanh nhân, doanh nghiệp Việt Nam và nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam và nước ngoài đóng góp công sức, trí tuệ và tài chính cho phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn Quận.

9. Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục.

Chủ động thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục đào tạo và chủ động xử lý các vấn đề truyền thông về giáo dục. Tăng cường phối hợp, ký kết hợp tác với các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn.

Tăng cường truyền thông nội bộ; tổ chức truyền thông gương người tốt, việc tốt trong quá trình thực hiện đổi mới GDĐT, tạo sự đồng thuận trong toàn ngành và xã hội

Đẩy mạnh xây dựng trang thông tin Fanpage “**Giáo dục Quận 3**”, góp phần truyền thông hiệu quả với cộng đồng về những nỗ lực của các trường trên địa bàn Quận 3.

Đẩy mạnh công tác truyền thông được chú trọng: Phối hợp tốt với Báo, Đài Thành phố, Quận và Trung ương để tuyên truyền về công tác chuẩn bị cho năm học mới 2022 - 2023; công tác chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện CT GDPT 2018; công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia; “gương người tốt, việc tốt”, v.v..

Tiếp tục sử dụng và hoàn thiện phần mềm “**Lớp học xanh**” trong toàn ngành theo hướng là App chuyên dụng, dành cho cha mẹ học sinh và học sinh, là cầu nối giữa nhà trường và cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022 - 2023 của

giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào đặc điểm tình hình tại từng trường tiểu học, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, triển khai đến từng CB, GV, NV; tổ chức thực hiện kế hoạch; phê duyệt kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Năm học 2022 - 2023, mỗi trường tiểu học, mỗi đơn vị nỗ lực xây dựng môi trường giáo dục thật sự lành mạnh, dân chủ, an toàn, thân thiện, chất lượng và bình đẳng để các em học sinh thấy hạnh phúc, thích học, thích đi học, tự hào về ngôi trường của mình và luôn cảm nhận được “*Mỗi ngày đến trường là một ngày vui.*” nhằm triển khai thật tốt Chương trình Giáo dục phổ thông 2018./.

Nơi nhận:

- Phòng GD Tiểu học (Sở GD&ĐT TP.HCM);
- Trường phòng GD&ĐT Quận 3;
- Hiệu trưởng trường tiểu học;
- Lưu: VP.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Cao Xuân Hùng